

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **316/2026/HSST**

Ngày: 24/04/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ NỘI

– Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Tạ Thị Thu Hương.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Bùi Thị Minh Hoa.**

Ông Bùi Công Thành.

– Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Đinh Nho Bình** – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội.

– Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phong Thị Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 04 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 290/2026/HSST ngày 07 tháng 04 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 302/2026/QĐXXST–HS ngày 08 tháng 04 năm 2026, đối với bị cáo:

Đặng Việt H – sinh năm: 2005 tại Nghệ An; Giới tính: Nam; ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T, xã V, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: sinh viên trường Đại học G1; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đặng Việt C; Con bà: Nguyễn Thị Thanh H1; Danh chỉ bản số 6719 do Công an thành phố Hà Nội lập ngày 30/12/2025; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: chưa; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/12/2025; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

– Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Nguyễn Thị Thanh H1** - sinh năm: 1980; ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T, xã V, tỉnh Nghệ An; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Việt H là sinh viên năm thứ 3 Trường Đại học G1, do không có tiền chi tiêu sinh hoạt cá nhân nên đã nảy sinh ý định mua thuốc lá điện tử chứa tinh dầu ma túy để bán kiếm lời. Khoảng 19h ngày 20/12/2025, H lên mạng xã hội Telegram để tìm mua ma túy. Tại đây, H nhắn tin cho một tài khoản Telegram có tên tiếng Trung

Quốc, người này nói có thuốc lá điện tử chứa ma túy bán với giá 550.000 đồng/01 chiếc, H hỏi mua 01 chiếc thì người này hẹn H ra phía sau Bến xe M để nhận hàng. Đến khoảng 19h30' cùng ngày, H đến điểm hẹn được 01 nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) giao cho 01 Pod thuốc lá điện tử chứa ma túy, H trả cho người này 550.000 đồng rồi đi về phòng trọ. Sau đó, H tham gia hội nhóm trên mạng xã hội Facebook có tên “Pod Cầu G” để tìm khách mua. Đến khoảng 10h40' ngày 25/12/2025, tài khoản Facebook tên “Tùng B” nhắn tin cho H hỏi mua 01 Pod chứa ma túy, H báo giá 950.000 đồng/Pod. Người này cho H số điện thoại 0868.625.321 và yêu cầu mang Pod đến địa chỉ số B ngõ A đường T, phường Đ, thành phố Hà Nội để giao hàng. Sau đó, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda SH 125, màu xám, biển kiểm soát: 29E3 - 024.31 mang theo 01 Pod thuốc lá điện tử chứa ma túy để trong túi áo khoác màu đen bên trái rồi đi giao cho khách. Đến khoảng 12h30' cùng ngày, H đến địa chỉ đối diện số A đường T, phường Đ, thành phố Hà Nội và gọi điện thoại tới số 0868.625.321 để giao ma túy thì bị lực lượng Công an phường Đại Mỗ kiểm tra phát hiện như trên.

Tại bản Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 03/01/2026 của Phòng K - Công an thành phố H kết luận: “01 Pod hình trụ tròn màu đen có chữ REAL SUPPER; đường kính 1,5cm; cao 11,5cm có ma túy loại 5F-MDMB-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA”.

Cơ quan công an thu giữ của Đặng Việt H: 01 hộp giấy bên trong có 01 máy thuốc lá điện tử hình trụ; 01 điện thoại di động Iphone 16 Promax màu vàng và 01 xe máy Honda SH 125 màu xám, biển kiểm soát: 29E3 - 024.31.

Đối với người bán ma túy cho H, tại Cơ quan điều tra H khai mua ma túy của một người không quen biết trên mạng Telegram và nhận hàng tại khu vực phía sau Bến xe M. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với người có Facebook tên “Tùng B” sử dụng số điện thoại 0868.625.321 hỏi mua ma túy của H, qua xác minh xác định được chủ số thuê bao trên mang tên anh Vương Lộc T (sinh năm: 1996; ĐKHKT: xóm G Y, xã H, thành phố Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, anh T khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không biết vì sao số điện thoại trên lại đăng ký tên mình, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda SH gắn biển kiểm soát 29E3 - 024.31 thu giữ của Đặng Việt H, tại Cơ quan điều tra H khai chiếc xe trên H mượn của mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Thanh H1 (sinh năm: 1980; ĐKHKT: xóm T, xã V, tỉnh Nghệ An) để làm phương tiện đi học. Qua tra cứu, đăng ký xe mang tên anh Bùi Nhật M (sinh năm: 2002; ĐKHKT: phường Ô, thành phố Hà Nội). Anh M khai mua xe và đăng ký xe vào tháng 8 năm 2023, đến tháng 4 năm 2024 do không có nhu cầu sử dụng nên bán cho một người đàn ông không quen biết với giá 100.000.000 đồng. Bà H1 khai mua chiếc xe trên của một người đàn ông không quen biết từ tháng 10 năm 2025 với giá 70.000.000 đồng, khi mua xe có lập giấy tờ mua bán nhưng đã bị thất lạc, hiện bà H1 vẫn giữ đăng ký xe. Bà H1 giao xe cho Đặng Việt H sử dụng để làm

phương tiện đi học, việc H sử dụng xe vào mục đích bán ma túy bà H1 không biết.

Qua tra cứu, xe không nằm trong dữ liệu xe máy vật chứng, giám định số khung số máy là nguyên thủy. Cơ quan điều tra đã đăng thông tin chiếc xe trên báo An ninh thủ đô ngày 30/03/2026 để tìm người liên quan đến chiếc xe nhưng đến nay không có thông tin gì.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận hành vi của mình như trên và khai đây là lần đầu tiên bán ma túy thì bị phát hiện.

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKSKV4 ngày 03/04/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội đã truy tố Đặng Việt H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Việt H từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 Pod hình trụ tròn màu đen có chữ REAL SUPPER; đường kính 1,5cm; cao 11,5cm có chứa ma túy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 16 Promax màu vàng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H1 01 xe máy Honda SH 125 màu xám, biển kiểm soát: 29E3 - 024.31.

Tại phiên tòa, bị cáo thấy mình có tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Nguyễn Thị Thanh H1 xin lại chiếc xe máy mà bà đã giao cho con bà sử dụng để làm phương tiện đi học, bà không biết con bà sử dụng chiếc xe máy để đi mua bán ma túy. Bà H1 xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa hôm nay qua xét hỏi bị cáo Đặng Việt H đã khai nhận hành vi

phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đồng thời căn cứ vào bản Kết luận giám định số 97/KL-KTHS ngày 03/01/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội), nên đủ cơ sở kết luận: khoảng 12h30' ngày 25/12/2025, tại khu vực đối diện số nhà A đường T, phường Đ, thành phố Hà Nội, Đặng Việt H có hành vi bán trái phép 01 máy thuốc lá điện tử chứa ma túy loại 5F-MDMB-PINACA và ma túy loại MDMB-FUBINACA cho đối tượng “Tùng B” thì bị Công an phường Đ kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Ma túy là chất gây hủy hoại nghiêm trọng sức khỏe của người sử dụng, nó phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình có người bị nghiện. Hơn thế nữa, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Do vậy, các quốc gia trên thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đều kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội, pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm về ma túy. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe, có nhận thức về tác hại của ma túy và đường lối xử lý của pháp luật đối với tội phạm về ma túy, nhưng vì muốn hưởng lời bất chính nên đã cố ý tàng trữ trái phép 01 Pod có chứa ma túy để bán cho con nghiện. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, thuộc loại tội nghiêm trọng. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; gia đình bị cáo có công với cách mạng, ông nội là ông Đặng Xuân Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bà nội là bà Nguyễn Thị Thanh Đ1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, ông ngoại là ông Nguyễn Tất T1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bà ngoại là bà Nguyễn Thị L được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất để áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét bị cáo đang là sinh viên, không có nghề nghiệp, thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4] Về vật chứng: Đối với 01 Pod hình trụ tròn màu đen có chữ REAL SUPPER, đường kính 1,5cm, cao 11,5cm có chứa ma túy thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 16 Promax màu vàng là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe máy Honda SH 125 màu xám, biển kiểm soát: 29E3 - 024.31 thu giữ của bị cáo. Xét đây là tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh H1 - là mẹ đẻ của bị cáo, mẹ không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe máy vào mục đích bán ma túy nên trả lại chiếc xe máy cho bà H1.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Đặng Việt H** phạm tội **Mua bán trái phép chất ma túy**.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 47; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Đặng Việt H 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/12/2025.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong dán kín các mép, có chữ ký của GĐV Lê Khắc N, cán bộ công an Nguyễn Thanh T2, đương sự Đặng Việt H, phong bì niêm phong có đóng dấu của công an.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 16 Promax màu vàng (tại thời điểm bàn giao các máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng máy).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thanh H1 - sinh năm: 1980; ĐKKHKT và chỗ ở: xóm T 6, xã V, tỉnh Nghệ An 01 xe máy Honda SH mang biển kiểm soát số 29E3 - 024.31, xe có số KF42E3038695, số khung RLHKF4233PY106461 là số nguyên thủy (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, tình trạng xe - Thông số xe như Kết luận giám định số 2750/KL-KTHS ngày 27/03/2026 của Phòng K Công an thành phố H) và 01 biển kiểm soát số 29E3 - 024.31.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 372 ngày 15/04/2026 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 – Hà Nội).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 4 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 4 - Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo; Người có quyền lợi,
nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

Tạ Thị Thu Hương